

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

THANH TRA ĐẤT ĐAI

Land Inspection

Mã học phần: LAI 33021. – Số tín chỉ: 02

Dùng cho chuyên ngành: Quản lý tài nguyên đất đai

Điều kiện tiên quyết: Không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp – trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Môi trường

1. Mô tả chung về học phần

Học phần Thanh tra đất đai là môn học chuyên ngành, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản nhất về công tác thanh tra, giải quyết tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai. Học phần giúp sinh viên hiểu, áp dụng được các quy định trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, giải quyết được các đơn thư tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực đất đai. Học phần được bố trí thành 4 chương: Một số vấn đề chung về thanh tra; thanh tra, kiểm tra, quản lý và sử dụng đất đai; xử lý vi phạm pháp Luật đất đai; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai.

2. Mục tiêu của học phần

Kiến thức: Thu thập, tìm kiếm, trình bày, tổng hợp và vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thanh tra; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất, xây dựng, nhà ở; hoà giải, giải quyết tranh chấp đất đai, xây dựng, nhà ở và Khiếu nại, Tố cáo

Kỹ năng: Có năng lực dẫn dắt, tự học tập, tích lũy, nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến các quy định pháp thanh tra; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất, xây dựng, nhà ở; hoà giải, giải quyết tranh chấp đất đai, xây dựng, nhà ở và Khiếu nại, Tố cáo

Thái độ: Rèn luyện cho người học thực hiện khả năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức lãnh đạo và thuyết trình

3. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy kết hợp giữa thuyết trình, thảo luận, hướng dẫn thực tế

Hình thức giảng dạy: Có thể tại lớp, thực hành trên hiện trường và trực tuyến

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a4-3	Trình bày và giải thích được nội dung cơ bản của pháp Luật Thanh tra; pháp Luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất; pháp Luật về hoà giải, giải quyết tranh chấp đất đai và pháp Luật Khiếu nại, Tố cáo trong lĩnh vực đất đai;
a5-3	a. Phân tích và đánh giá được các hành vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, hoà giải tranh chấp đất đai, giải quyết tranh chấp đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai b. Đánh giá, đề xuất được cách giải quyết theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, các trường hợp tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai.
b1-3	Vận dụng những quy định của pháp luật Thanh tra vào việc tuyên truyền, giải thích pháp Luật thanh tra trong lĩnh vực đất đai và phát hiện, thu thập, kiểm tra,

	đánh giá chứng cứ, mức độ vi phạm pháp Luật trong lĩnh vực đất đai;
b2-3	Nắm vững kiến thức đã học để xử lý được vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, hòa giải tranh chấp đất đai, giải quyết tranh chấp đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai thuộc thẩm quyền UBND các cấp..
b4	Thực hiện được hoạt động nhóm, thuyết trình, thảo luận, giải quyết các bài tập tình huống liên quan đến xử lý được vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, hòa giải tranh chấp đất đai, giải quyết tranh chấp đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai,
c1	Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan để giải thích được các quy định cơ bản trong công tác thanh tra đất đai: chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của thanh tra viên và chuyên viên thanh tra, thẩm quyền của thanh tra chuyên ngành về đất đai; thẩm quyền giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai;
c2	Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về thanh tra đất đai.

5. Tài liệu học tập

5.1. Tài liệu học tập:

[1]. Trịnh Hữu Liên và cộng sự (2015), *Giáo trình thanh tra đất đai*, NXB Khoa học và kỹ thuật.

[2]. TS. Đỗ Thị Đức Hạnh, ThS Hoàng Anh Đức (2011), *Giáo trình thanh tra đất*, NXB Nông nghiệp.

5.2. Tài liệu tham khảo:

[3]. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2008), *Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu*

[4]. Bảo Huy, Võ Hùng, Nguyễn Thị Thanh Hương (2011), *Nông lâm kết hợp ứng phó với biến đổi khí hậu*, mạng lưới giáo dục Nông lâm Việt Nam

[5]. Nguyễn Văn Việt (2014), *Biến đổi khí hậu và Nông nghiệp Việt Nam*, NXB Tài nguyên Môi trường và bản đồ Việt Nam

6. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Tích cực tham gia trao đổi, thảo luận nhóm và hoàn thành các nhiệm vụ được giảng viên giao theo đúng quy định.

- Tự học: Nghiên cứu tài liệu chính và tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên.

- Hoàn thành và đạt yêu cầu các bài kiểm tra của học phần

- Tham gia thi kết thúc học phần theo quy định

7. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
Mở đầu					

Chương 1. Một số vấn đề chung về thanh tra		7		14	
1.1. Khái niệm, mục đích thanh tra, kiểm tra <i>1.1.1. Khái niệm</i> <i>1.1.2. Mục đích của thanh tra</i>	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận	1	- Ôn lại nội dung 1.1 - Nghiên cứu trước TL chính [1] (chương 1); TL chính [2] (chương 1); TLTK 1,2	2	a4-3; b4; c2
1.2 Thanh tra Nhà nước <i>1.2.1. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra Nhà nước</i> <i>1.2.2. Hoạt động thanh tra Nhà nước</i>	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận	3	- Ôn lại nội dung 1.2 - Nghiên cứu trước TL chính [1] (chương 1); TL chính [2] (chương 1); TLTK [1,2]	6	a4-3; b4; c2
1.3. Thanh tra nhân dân <i>1.3.1 Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của ban thanh tra nhân dân</i> <i>1.3.2 Hoạt động của thanh tra nhân dân</i>	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận	3	Ôn lại nội dung 1.3 - Nghiên cứu trước TL chính [1] (chương 1); TL chính [2] (chương 1) TLTK [1,2]	6	a4-3; b4; c2
Chương 2. Thanh tra việc quản lý và sử dụng đất đai, xây dựng, nhà ở		7		14	
2.1. Thanh tra, kiểm tra việc quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, nhà ở <i>2.1.1. Mục đích, yêu cầu</i> <i>2.1.2. Nội dung thanh tra, kiểm tra việc quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, nhà ở</i>	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận	3	- Ôn lại nội dung 2.1 - Nghiên cứu trước TL chính [1] (chương 2); TL chính [2] (chương 2); TLTK [1,2]	6	a4-3;a5-3a; b4;c1; c2
2.2. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật của người sử dụng đất, người hoạt động xây dựng, người sở hữu, sử dụng nhà ở <i>2.2.1. Mục đích, yêu cầu</i> <i>2.2.2. Nội dung thanh tra, kiểm tra việc thực hiện</i>	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận	3	- Ôn lại nội dung 2.2 - Nghiên cứu trước TL chính [1] (chương 2); TL chính [2] (chương 2); TLTK [1,2]	6	a4-3; a5-3a; b4; c1; c2

<i>pháp luật của người sử dụng đất, người hoạt động xây dựng, sở hữu, sử dụng nhà ở</i>					
Bài kiểm tra số 1		1		2	
Đánh giá 1: Bài kiểm tra số 1(20%)	Sinh viên ôn tập lại các nội dung đã học tại chương 1 và 2				
Chương 3. Xử lý vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng, nhà ở		8		16	
3.1. Xử lý đối với người quản lý vi phạm pháp luật đất đai <i>3.1.1. Nguyên tắc, đối tượng bị xử lý, hành vi vi phạm, hình thức xử lý</i> <i>3.1.2. Thẩm quyền xử lý kỷ luật, trình tự xử lý kỷ luật và trách nhiệm vật chất</i>	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận	2	- Ôn lại nội dung 3.1 - Nghiên cứu trước trước TL chính [1] (chương 3); TL chính [2] (chương 3); TLTK [1,2,7]	4	a4-3;a5-3a;a5-3b; b2-3 b4;c1; c2
3.2. Xử lý vi phạm hành chính trong sử dụng đất đai, xây dựng, nhà ở <i>3.2.1. Hành vi vi phạm, hình thức và mức xử phạt</i> <i>3.2.2. Nguyên tắc và thời hiệu xử phạt</i> <i>3.2.3. Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính và hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra</i> <i>3.2.4. Thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, nhà ở</i>	Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận liên quan đến xử lý vi phạm hành chính trong sử dụng đất đai, xây dựng, nhà ở	6	- Ôn lại nội dung 3.2 - Nghiên cứu trước trước TL chính [1] (chương 3); TL chính [2] (chương 3); TLTK [1,2,7]	12	a4-3;a5-3a;a5-3b; b2-3 b4;c1; c2
Chương 4. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai, nhà ở		8		16	...
4.1. Giải quyết tranh chấp về đất đai <i>4.1.1. Một số vấn đề chung về giải quyết tranh chấp đất đai, nhà ở</i> <i>4.1.2. Hòa giải tranh chấp đất đai, nhà ở</i>	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận khái niệm, các loại tranh chấp, nguyên nhân tranh chấp đất đai. Phân tích được nguyên tắc, thẩm	3	Ôn lại nội dung 4.1 - Nghiên cứu trước trước TL chính [1] (chương 4); TL chính [2]	6	a4-3;a5-3b; b1-3;b2-3 b4;c1; c2

4.1.3. Trình tự giải quyết tranh chấp đất đai	quyền và căn cứ giải quyết tranh chấp đất đai		(chương 4); TLTK [1,2,3,4,7]		
4.2. Giải quyết khiếu nại về đất đai 4.2.1. Một số vấn đề chung về khiếu nại 4.2.2. Giải quyết khiếu nại về đất đai	- Nghe giảng - ghi chép - Thảo luận vấn đề chung về khiếu nại	2	- Ôn lại nội dung 4.2 - Nghiên cứu trước trước mục 4.3 tại TL chính [1] (chương 5); TL chính [2] (chương 5); TLTK [1,2,3,4,5,7]	4	a4-3;a5-3b; b1-3;b2-3 b4;c1; c2
4.3. Giải quyết tố cáo về đất đai 4.3.1. Một số vấn đề chung về giải quyết tố cáo 4.3.2. Giải quyết tố cáo về đất đai, xây dựng, nhà ở	- Giải thích nội dung về giải quyết tố cáo về đất đai - Làm bài tập liên quan đến giải quyết tố cáo về đất đai	2	- Ôn lại nội dung 4.3 trong TL chính [1,2] TLTK [1,2,3,4,6,7]	4	a4-3; a5-3b; b1-3; b2-3 b4; c1; c2
Bài kiểm tra số 2		1		2	
Đánh giá 2: (20%)	Sinh viên ôn tập lại các nội dung đã học tại chương 3 và 4				
Tổng số tiết		30		60	

ST - Số tiết chuẩn

8. Đánh giá kết quả học tập

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: c1

- Hình thức đánh giá: Mức độ và thái độ tham gia học tập trên lớp
- SV cần tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp và tích cực tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi của giảng viên.
- Thời hạn đánh giá: Trong các buổi học
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Công bố điểm vào buổi cuối cùng.
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	Khung điểm				
		A	B	C	D	F
		8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Thái độ tham dự	50	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời đúng >6 câu hỏi	Có đặt/trả lời > 4 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi
Thời gian	50	Mỗi buổi vắng trừ 10% và không được vắng trên 20% tổng số buổi				

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	Khung điểm				
		A	B	C	D	F
		8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
tham dự						

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - CDR: a4-3; a5-3a; b4; c1; c2

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra số 1 (nội dung thuộc chương 1, 2).
- Các yêu cầu: SV làm bài kiểm tra trên lớp trong 50'.
- Thời hạn nộp bài: Sau khi học xong Chương 2.
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Sau khi thực hiện bài kiểm tra 1 tuần, công bố điểm trên lớp.
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không
- Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 2 câu hỏi tự luận (5 điểm/câu).

8.3. Hoạt động đánh giá 3 - CDR: a4-3; a5-3b; b1-3; b2-3; b4; c1; c2

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra số 2
- Các yêu cầu: SV làm bài kiểm tra trên lớp trong 50'.
- Thời hạn nộp bài: Sau khi học xong Chương 4.
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Sau khi kết thúc môn 1 tuần.
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không
- Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 2 câu hỏi tự luận (mỗi câu 3 điểm) và 1 câu bài tập tình huống (4 điểm)

8.4. Hoạt động đánh giá 4 - CDR: a4-3; a5-3a; a5-3b; b1-3; b2-3; b4; c1; c2

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra cuối kỳ (toàn bộ nội dung môn học).
- Các yêu cầu: SV làm bài thi tự luận theo lịch thi trong 60'.
- Thời hạn nộp bài: Sau khi kết thúc buổi thi.
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Sau khi thi 1 tuần.
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không.
- Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 3 câu hỏi tự luận với cấu trúc: 2 câu 3 điểm/câu, 1 câu 4 điểm/câu.

8.5. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả học tập chung của học phần được tính theo tỷ lệ các bài đánh giá như sau:

STT	Hoạt động đánh giá	Trọng số(%)
1	Hoạt động đánh giá 1: Mức độ và thái độ tham gia học tập trên lớp	10
2	Hoạt động đánh giá 2: Bài kiểm tra số 1	20
3	Hoạt động đánh giá 3: Bài kiểm tra số 2	20
4	Hoạt động đánh giá 4: Bài kiểm tra cuối kỳ	50
	Tổng cộng	100

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Giảng viên: Máy tính, máy chiếu, mic, loa, bút chỉ,...
- Sinh viên: Máy tính, bút, vở, giáo trình, tài liệu, ...

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Sinh viên phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường biết để kịp thời xử lý.

Trong quá trình lấy tư liệu và đi thực tế tại các cơ sở sinh viên cần phải chấp hành nghiêm túc nội quy cơ sở và đảm bảo an toàn trong suốt quá trình học tập.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Các bài kiểm tra đánh giá và thi cuối kỳ đều thi tự luận hoặc trắc nghiệm, do đó nếu sinh viên vi phạm quy chế thi cần phải áp dụng các hình thức kỷ luật theo quy định của Nhà trường.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023

Người xây dựng đề cương

TS. Nguyễn Thị Kim Dung

ThS. Trần Thị Thu Hoài